



Phần 2: Tổ chức công việc



Nội dung

- ➔ Phân tích hệ thống
- ➔ Lập kế hoạch
- ➔ Xác định các mốc thời gian
- ➔ Đồng bộ và điều chỉnh

- ➔ Tìm hiểu chi tiết nội dung công việc
 - Tham khảo: “Phân tích và thiết kế hệ thống”
- ➔ Nếu chưa hiểu rõ công việc/hệ thống
 - Phỏng vấn, tìm hiểu yêu cầu từ khách hàng
- ➔ Sử dụng các ngôn ngữ ký hiệu để đặc tả hệ thống
 - VD: UML (tham khảo “Công nghệ phần mềm”)
- ➔ Kết quả phân tích (UML)
 - Use cases
 - ◆ Nắm bắt các chức năng chính của hệ thống/các yêu cầu chính của công việc
 - Class diagram
 - ◆ Mối liên hệ tĩnh giữa các thành phần
 - Sequence diagram
 - ◆ Tương tác giữa các thành phần
 - ◆ Mỗi một Use case cần có tương ứng một sequence diagram



Lập kế hoạch

- ➔ Xác định các phần công việc (tasks)
- ➔ Xác định mối liên hệ giữa các tasks
 - Thực thi song song
 - Thực thi tuần tự
- ➔ Xác định thời gian thực thi mỗi phần công việc
 - Khả năng/tài nguyên cần để thực thi công việc
- ➔ Xác định các milestones
 - Các thời điểm trong quá trình tiến hành công việc
 - Thời điểm hoàn tất các “sản phẩm” trung gian
 - ◆ VD: report, specifications, prototype X,
 - Milestones dùng để đồng bộ và xác định tiến độ
- ➔ Xây dựng biểu đồ Gantt mô tả kế hoạch
 - Công cụ: Microsoft Project, Visio, ...



Biểu đồ Gantt

- ➔ Nếu công việc bao gồm nhiều người
 - Gán task → người thực hiện

ID	Nhiệm vụ	Bắt đầu	Kết thúc	Thời gian	Jun 2006				Jul 2006				Aug 2006							
					6/4	6/11	6/18	6/25	7/2	7/9	7/16	7/23	7/30	8/6	8/13	8/20	8/27			
1	Nhiệm vụ 1	6/7/2006	6/30/2006	3.6w	[Gantt bar from 6/7 to 6/30]															
2	Kết quả trung gian 1	6/30/2006	6/30/2006	0w	[Milestone diamond at 6/30]															
3	Nhiệm vụ 2	7/3/2006	7/31/2006	4.2w	[Gantt bar from 7/3 to 7/31]															
4	Nhiệm vụ 3	6/12/2006	8/8/2006	8.4w	[Gantt bar from 6/12 to 8/8]															
5	Kết quả trung gian 2	8/9/2006	8/9/2006	0w	[Milestone diamond at 8/9]															
6	Nhiệm vụ 4	7/10/2006	8/25/2006	7w	[Gantt bar from 7/10 to 8/25]															
7	Nhiệm vụ 5	8/7/2006	9/27/2006	7.6w	[Gantt bar from 8/7 to 9/27]															

Kế hoạch trên có chỗ nào chưa hợp lý?



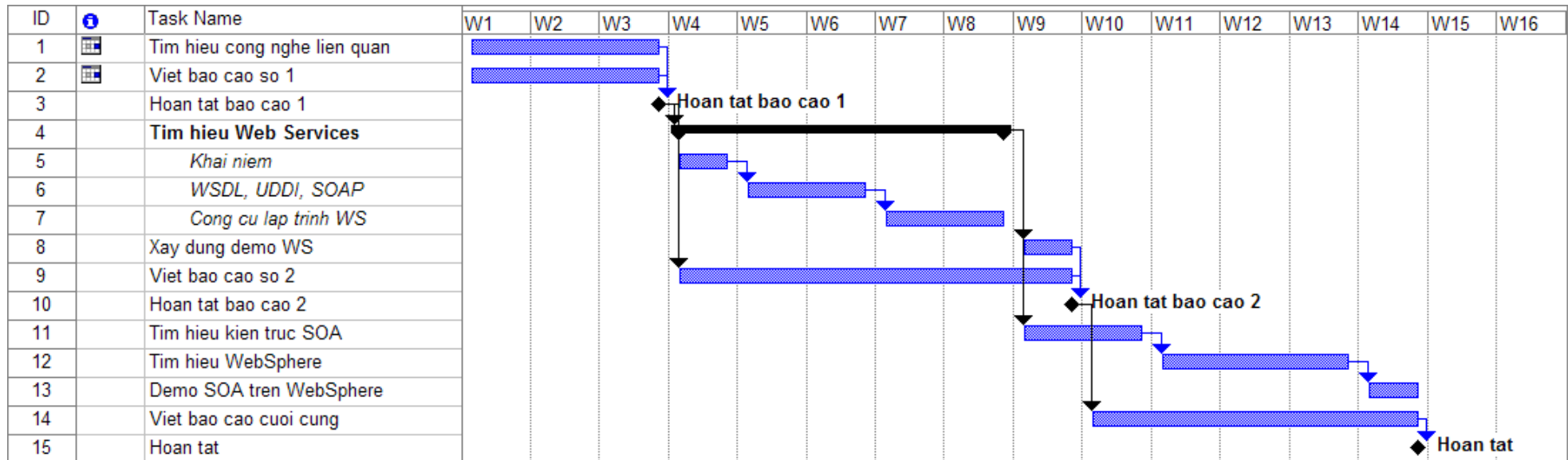
Làm việc nhóm

- ➔ Tổ chức lớp thành các nhóm 5-7 thành viên
 - Thời gian làm việc: 30 phút
- ➔ **Yêu cầu: Xây dựng kế hoạch làm việc**

Một sinh viên A chuẩn bị bước vào giai đoạn thực tập tốt nghiệp. Đề tài được lựa chọn là “Tìm hiểu về Web Services và kiến trúc hướng dịch vụ SOA”. Thời gian thực hiện là 14 tuần.

Sau khi tham khảo thầy hướng dẫn, sinh viên định ra kế hoạch như sau: A bắt đầu bằng việc tìm hiểu về các công nghệ có liên quan gồm HTTP, XML và Java Servlet. Thời gian dự kiến là 3 tuần. Kết thúc 3 tuần này, sinh viên sẽ nộp cho giáo viên hướng dẫn (GVHD) báo cáo số 1. Kế tiếp, sinh viên sẽ tìm hiểu về Web Services bao gồm khái niệm (1 tuần), các thành phần WSDL, UDDI và SOAP (2 tuần) và các công cụ lập trình Web services (2 tuần). Sau khi đã tìm hiểu xong về Web services, sinh viên sẽ xây dựng một demo về lập trình Web services, thời gian dự kiến sẽ kéo dài khoảng 1 tuần. Báo cáo số 2 sẽ bao gồm tìm hiểu web services và demo phải nộp ngay sau đó. Trong thời gian viết demo, sinh viên sẽ bắt đầu tìm hiểu về kiến trúc SOA (2 tuần). Kế tiếp, sinh viên tìm hiểu công cụ hỗ trợ SOA WebSphere của IBM (3 tuần). Cuối cùng, sinh viên sẽ xây dựng 1 demo thứ 2 sử dụng Web services trong xây dựng 1 SOA từ công cụ WebSphere. Báo cáo cuối cùng sẽ phải nộp vào cuối tuần thứ 14.

➔ Sử dụng Microsoft Project





TTTN/LVTN: Các bước thực hiện

- ➔ Xác định lĩnh vực muốn làm đề tài
- ➔ Chọn đề tài
- ➔ Tìm hiểu các yêu cầu đặt ra của đề tài
- ➔ Phân tích các yêu cầu, nhiệm vụ chính và kết quả cần đạt được của các nhiệm vụ
- ➔ Lên kế hoạch chi tiết và thời gian biểu
 - Thảo luận và thống nhất với giáo viên hướng dẫn



TTTN/LVTN: Các bước thực hiện (2)

- ➔ Lựa chọn các phương án
 - Công nghệ
 - Kỹ thuật
 - Môi trường thực thi

- ➔ Thực hiện các nhiệm vụ đã đặt ra
 - Thử nghiệm
 - Đánh giá, đo đạc các kết quả
 - So sánh với các kết quả hiện có